

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **137/2020/HS-ST**

Ngày: 09/7/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Hậu.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Quang Hiên

2. Ông Nguyễn Hữu Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2020/HSST, ngày 24 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2020/HS-QĐ ngày 29/6/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: L X M - Sinh năm 1995; Giới tính: Nam; NKT: Số 194 Q, phường N, TP. T, tỉnh T; Nơi ở: Thôn D, xã T, huyện S, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Bố: L X T, sinh năm 1974; Mẹ: N T T H, sinh năm 1973; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: L T N, sinh năm 1992. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2019. Theo danh chỉ bản số 205 ngày 10/3/2020 được lập tại Công an quận Bắc Từ Liêm thì bị cáo chưa có Tiền án, Tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/03/2020, Hủy bỏ tạm giữ ngày 11/03/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh V H T, sinh năm 1994. HKTT: Tổ dân phố Đ, phường T, quận B, TP. Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 03/03/2020, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an quận Bắc Từ Liêm tuần tra, kiểm soát tại trước cổng trường Đại học Mỏ địa chất, phường Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, phát hiện

L X M, L T N và V H T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, L X M khai nhận đang chuẩn bị bán 01 túi nilông chứa ma túy cần sa cho V H T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ của L X M:

- 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (10x12) cm bên trong chứa thảo mộc khô.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu trắng đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0343616666.

- 01 xe ô tô kiểu dáng K3 màu trắng, BKS 29A-98025.

Vật chứng thu giữ của V H T:

- Số tiền 400.000 đồng

- 01 điện thoại kiểu dáng masstel màu đen đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0972427220.

Vật chứng thu giữ của L T N: 01 điện thoại Iphone 7 plus màu trắng hồng, bên trong chứa sim số 0343936789 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của L X M tại thôn D, T, huyện S, Hà Nội, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm không phát hiện và thu giữ đồ vật gì.

Ngày 03/03/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định số 214 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định số ma túy thu giữ của L X M.

Bản Kết luận giám định số 1866/KLGD- PC09 ngày 11/03/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: **Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông đều là Cần sa, khối lượng 9,458 gam.**

Quá trình điều tra xác định:

Do có sử dụng ma túy cần sa nên khoảng đầu tháng 8/2019, L X M lên mạng xã hội mua 1.800.000 đồng ma túy cần sa của một người không quen biết, người bán mang ma túy giao cho M tại nhà ở thôn D, xã T, huyện S, Hà Nội. Sau khi sử dụng hết một nửa số ma túy cần sa, M nảy sinh ý định bán cần sa kiếm lời vì nhận thấy việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận cao. M sử dụng tài khoản “L X M” rao bán cần sa trên mạng xã hội facebook. Đến khoảng 18 giờ 00 ngày 02/3/2020, V H T dùng tài khoản facebook “NVP” nhắn tin vào tài khoản của M hỏi mua 10 gam ma túy cần sa, M đồng ý, hai bên thỏa thuận giá 1.200.000 đồng/10 gam và thêm 300.000 đồng tiền công giao ma túy, M và T thống nhất giao dịch vào trưa ngày 03/3/2020 tại khu vực cổng trường Đại học Mỏ địa chất. Khoảng 12 giờ 30 ngày 03/3/2020, M mượn xe ô tô BKS 29A-980.25 của mẹ vợ là bà HTH (SN 1974; HKTT: Khối 4, Phù Lỗ, Sóc Sơn, Hà Nội), M nói với bà H là đi ăn trưa. Sau khi mượn được xe ô tô, M giấu túi cần sa trong hộc để đồ cánh cửa xe bên ghế lái. M rủ vợ là chị L T N đi cùng nhưng không nói cho chị N biết về việc M thỏa thuận bán cần sa cho T. Khi đến cổng trường Đại học Mỏ địa chất, M dùng số điện thoại

0343616666 gọi đến số 0972427220 của T thì thấy T đã đứng đợi sẵn. M ngồi trên xe ô tô, hạ cửa kính lấy túi cần sa định đưa cho T còn T đang cầm tiền để đưa cho M thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Bắc Từ Liêm phát hiện và bắt giữ cùng vật chứng như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, L X M khai nhận hành vi của mình như nêu trên và khai đây là lần đầu tiên bán ma túy; việc M mua bán trái phép chất ma túy để sử dụng và để bán cho M kiếm lời chị Nhung đều không biết gì.

Đối với L T N, quá trình điều tra xác định: Nhung đi cùng, nhưng không biết việc M đi bán ma túy cũng không được bàn bạc, ăn chia tiền bán ma túy nên không không đủ căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho M, quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với V H T, quá trình điều tra xác định: T không sử dụng ma túy (xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của T cho kết quả: Âm tính). T đặt mua ma túy của M, nhưng do khi bị bắt T không kịp nhận ma túy nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia- K3, BKS: 29A- 98025; số khung: 040548; số máy: 668051 thu giữ của L X M, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà HTH. Ngày 03/3/2020, bà H cho M (là con rể) mượn xe ô tô trên để chở chị L T N (là con gái) đi ăn trưa, bà không biết M sử dụng xe ô tô để đi mua bán trái phép chất ma túy. Tra cứu biển kiểm soát, số khung, số máy của xe ô tô trên không có trong dữ liệu cơ sở xe máy vật chứng. Ngày 19/03/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã trao trả xe ô tô trên cho bà HTH, bà H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone X màu trắng thu giữ của L X M, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của M dùng để liên lạc mua bán ma túy; đối với số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại masstel thu giữ của V H T là tài sản cá nhân của T và dùng để mua bán ma túy; đối với 01 điện thoại iPhone 7 plus màu trắng hồng thu giữ của L T N, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của Nhung và không dùng để liên lạc mua bán ma túy, vì vậy ngày 19/3/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã trao trả chiếc điện thoại trên cho chị N.

Tại phiên tòa bị cáo L X M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số 130/CT-VKS, ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo L X M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L X M mức án từ 24 – 30 tháng tù, được trừ thời gian bị cáo

bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 03/03/2020 đến ngày 11/03/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy cần sa đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của L X M và giám định viên. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số sim 0343616666 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Masstel màu đen số thuê bao 0972427220 đã qua sử dụng; số tiền 400.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/3/2020, tại trước cổng trường Đại học Mỹ- Địa Chất, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Bắc Từ Liêm đã bắt quả tang bị cáo L X M đang bán trái phép 9,458 gam ma túy cần sa cho V H T. Hành vi của bị L X M đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khỏe của con người; hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và là nguyên nhân lây lan dịch bệnh HIV/AIDS cho xã hội. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng lười lao động, háms lợi nên đã bán trái phép chất ma túy nhằm thu lời bất chính. Vì vậy cần phải ra một bản án phạt tù nghiêm khắc,

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và lần đầu bị đưa ra xét xử nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với L T N, không biết việc M đi bán ma túy, không được bàn bạc, hưởng lợi gì từ việc M bán ma túy nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với đối tượng bán ma túy cho M, quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm không xác định được nhân thân, lai lịch nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với V H T, quá trình điều tra xác định: Thủy không sử dụng ma túy (xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Thủy cho kết quả: Âm tính). Thủy đặt mua ma túy của M, nhưng do khi bị bắt Thủy không kịp nhận ma túy nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia- K3, BKS: 29A- 98025; số khung: 040548; số máy: 668051 thu giữ của L X M, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà HTH. Ngày 19/03/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã trao trả xe ô tô trên cho bà HTH, bà Hạnh đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy cần sa đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của L X M và giám định viên là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone X màu trắng thu giữ của L X M, số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại masstel là các công cụ, phương tiện các đối tượng dùng để mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại iPhone 7 plus màu trắng hồng thu giữ của L T N, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của Nhung và không dùng để liên lạc mua bán ma túy, vì vậy ngày 19/3/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã trao trả chiếc điện thoại trên cho chị Nhung nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo L X M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Xử phạt bị cáo L X M 24 (hai mươi bốn) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2020 đến ngày 11/3/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy cần sa đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của L X M và giám định viên.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone X màu trắng số thuê bao 0343616666 đã qua sử dụng, số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Masstel màu đen số thuê bao 0972427220.

(Vật chứng trên được xử lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 180/20, ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Cơ quan CSĐT công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Án phí: Bị cáo L X M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ Bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA DS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Hậu